

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2021/HS-ST
Ngày: 15-6-2021

**NHÂN D
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đoàn Văn Lước.

2. Bà Đặng Thị Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hiệp, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trương Anh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 13/2021/HSST-QĐ ngày 21 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Đặng Hoàng T, sinh năm 1979 tại tỉnh Hậu Giang; nơi đăng ký thường trú: Ấp C, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 00/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Kim O; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 08/01/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo đang chấp hành án; có mặt.

Bị hại:

1. Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1973; địa chỉ: Xã B, huyện B1, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2. Ông Trần Văn T2, sinh năm 1981; địa chỉ: Xã B, huyện B1, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Doãn Ngọc Thành D, sinh năm 1972; địa chỉ: Số 43/4, khu phố 1, thị trấn Phước Vĩnh, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2. Ông Phạm Văn B, sinh năm 1981; địa chỉ: Nông trường Sông Đốc, thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau; vắng mặt.

3. Ông Vũ Đức T, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn Nhân Xá, xã Nhân Quyền, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

4. Ủy ban nhân dân xã B, huyện B1, tỉnh Bình Dương. địa chỉ: Ấp M, xã B, huyện B1, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Hoàng T; Doãn Ngọc Thành D; Phạm Văn B; Mai Văn T, và 02 đối tượng tên thường gọi là Phong Lùn và Tèo (không rõ Lai lịch) là bạn bè quen biết nhau ngoài xã hội.

Khoảng 00 giờ 00 ngày 04/04/2006, Doãn Ngọc Thành D rủ Phạm Văn B, Đặng Hoàng T, Mai Văn T, Phong Lùn và Tèo đi tìm tài sản để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài thì tất cả đồng ý. Thực hiện ý định trên, 06 người đi bằng 03 xe mô tô biển số 61F8-4519 của B, xe mô tô biển số 95FA-0692 của T và 01 xe mô tô của T (không rõ biển số) đi từ phường Thuận Giao, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đi về hướng huyện Tân Uyên (nay là huyện Bắc Tân Uyên). Khi đi ngang qua Ủy ban nhân dân xã Bình Mỹ, huyện Tân Uyên (nay là huyện Bắc Tân Uyên), tỉnh Bình Dương thì D phát hiện xe mô tô của lực lượng Công an xã để ở khu nhà tập thể không có người trong coi nên tất cả vòng xe quay lại, dừng xe cách Ủy ban nhân dân xã Bình Mỹ khoảng 20 mét. B, T, Tèo đứng ngoài giữ xe và canh chừng người để D, T, Phong dùng kìm cắt lưới rào B40 đi vào bên trong lấy xe mô tô biển số 61H2-9880 và xe mô tô biển số 61H5-5508 của anh Nguyễn Văn T1 và của anh Trần Văn T2 đẩy ra ngoài dùng đoạn sắt bẻ khoá nổ máy xe sau đó giao xe cho T và Phong đưa về cho Vũ Đức T đem đi tiêu thụ. Trên đường đi về D phát hiện bị rơi mất bóp nên mượn xe của T đi tìm, còn T đi về trước. Sau đó D cùng đồng bọn tiếp tục trộm cắp 01 xe mô tô trong Ủy ban

nhân dân xã Hoà Lợi, huyện Bến Cát (nay là thị xã Bến Cát), tỉnh Bình Dương thì bị bắt cùng vật chứng.

Ngày 30 tháng 11 năm 2006 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (nay là huyện Bắc Tân Uyên) khởi tố vụ án. Đến ngày 30/10/2007, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (nay là huyện Bắc Tân Uyên) khởi tố bị can đối với Đặng Hoàng T về tội Trộm cắp tài sản. Đặng Hoàng T bỏ trốn đến ngày 04/9/2020 ra đầu thú tại Công an xã Tân Bình, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Tại Kết luận Định giá tài sản số: 02 ngày 29/05/2007 của Hội đồng định giá tài sản huyện Tân Uyên (nay là huyện Bắc Tân Uyên), tỉnh Bình Dương xác định:

- Xe mô tô biển số 61H2-9880 vào thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 3.000.000đ (ba triệu đồng)

- Xe mô tô biển số 61H5-5508 vào thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 3.600.000đ (ba triệu sáu trăm ngàn đồng)

Tổng giá trị thiệt hại tài sản là 6.600.000 đồng (Sáu triệu sáu trăm nghìn đồng).

Do vậy, Cáo trạng số: 24/CT – VKS - BTU ngày 06 tháng 4 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Đặng Hoàng T về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Đặng Hoàng T mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Tổng hợp với Tổng hợp hình phạt với Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2021/HS-ST ngày 08/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo Đặng Hoàng T 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/9/2020.

Tổng hình phạt bị cáo Đặng Hoàng T phải chấp hành từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Không.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như trong bản cáo trạng đã nêu và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thì Bộ luật Hình sự năm 1999 có hiệu lực thi hành nhưng do các quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 về tội trộm cắp tài sản có lợi hơn Bộ luật Hình sự năm 1999. Vì thế, Hội đồng xét xử căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13, khoản 3 Điều 7 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xét xét áp dụng các quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo.

[3] Tại phiên tòa, bị hại ông Nguyễn Văn T1 và ông Trần Văn T2 có đơn xin giải quyết vắng mặt; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Doãn Ngọc Thành D, Phạm Văn B, Vũ Đức T, đại diện Ủy ban nhân dân xã B vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt những người trên.

[4] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Khoảng 00 giờ ngày 04/4/2006, Đặng Hoàng T cùng đồng bọn lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của Nguyễn Văn T1 và ông Trần Văn T2 chiếm đoạt 02 xe mô tô biển số 61H2-9880 và mô tô biển số 61H5-5508. Tổng giá trị tài sản là 6.600.000 đồng. Hành vi của bị cáo Đặng Hoàng T đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Như vậy, Cáo trạng số 24/CT – VKS - BTU ngày 06 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Tội phạm do bị cáo thực hiện là ít nghiêm trọng và trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[8] Về nhân thân: Ngày 08/01/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

[9] Bị cáo có nhân thân xấu và sau khi thực hiện tội phạm bị cáo đã có hành vi cố tình lẫn trốn, gây trở ngại cho quá trình giải quyết vụ án. Vì vậy, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian đủ dài mới đủ sức giáo dục, răn đe đối với bị cáo.

[10] Về trách nhiệm dân sự:

Các bị hại ông Nguyễn Văn T1 và ông Trần Văn T2 không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Ủy ban nhân dân xã Bình Mỹ không có yêu cầu bồi thường đối với hàng rào B40 bị các đối tượng trong vụ án cắt nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[11] Vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, không có sự phân công vai trò cụ thể, không có sự câu kết chặt chẽ nên không xem là phạm tội có tổ chức. Trong đó, bị cáo T tham gia với vai trò là người giúp sức nên mức hình phạt sẽ nhẹ hơn các đối tượng có vai trò là người thực hành.

[12] Đối với các đối tượng Doãn Ngọc Thành D, Phạm Văn B và Vũ Đức T đã bị Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử theo Bản án số 109/2008/HSST ngày 05/9/2008 nên không đặt ra xem xét.

[13] Đối với các đối tượng Mai Văn T3, Phong Lùn và Tèo không rõ nhân thân lai lịch nên cần tiếp tục điều tra làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

[14] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Không.

[15] Bị cáo đang chấp hành Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2021/HS-ST ngày 08/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương nên cần phải tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Đặng Hoàng T theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[16] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[17] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 3 Điều 7; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 58; khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ khoản 2 Điều 136, Điều 260, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa 14 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13.

1. Về tội danh và hình phạt:

Về tội danh:

- Tuyên bố bị cáo Đặng Hoàng T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Đặng Hoàng T 01 (Một) năm tù.

Tổng hợp hình phạt với Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2021/HS-ST ngày 08/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo Đặng Hoàng T 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/9/2020.

Tổng hình phạt bị cáo Đặng Hoàng T phải chấp hành: 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/9/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

3. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Không.

4. Án phí sơ thẩm: Bị cáo Đặng Hoàng T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Công an huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (07);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Sơn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Hạnh Đoàn Văn Lước

Nguyễn Tuấn Sơn

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Công an huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- UBND xã Tân Lập, huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Công an tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (05);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Sơn

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bắc Tân Uyên, ngày 03 tháng 11 năm 2020

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 03 tháng 11 năm 2020;

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Hạnh và ông Đoàn Văn Lước.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 63/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2020 đối với:

Bị cáo Trương Minh Phước bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về tội D:

Tuyên bố bị cáo Trương Minh Phước phạm tội Vận chuyển trái phép chất ma túy.

Kết quả biểu quyết 3/3.

2. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 250 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết 3/3.

3. Về mức hình phạt:

Xử phạt bị cáo Trương Minh Phước 06 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/6/2020.

Kết quả biểu quyết 3/3.

4. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) bì thư đã được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương niêm phong ghi số 363/PC09 bên trong chứa chất ma túy, loại Methamphetamine có trọng lượng 4,8471 gam.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) giấy chứng minh nhân dân tên Cao Minh Cường; 01 (Một) khẩu trang y tế.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động Samsung màu hồng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

Kết quả biểu quyết 3/3.

5. Án phí sơ thẩm: Bị cáo Trương Minh Phước phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết 3/3.

6. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 03 tháng 11 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Hạnh Đoàn Văn Lước

Nguyễn Tuấn Sơn

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Lược và bà Vũ Thị Hạnh.

Căn cứ các Điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 17 tháng 5 năm 2021 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo Huỳnh Quốc Cường (tên gọi khác: Cường Sáu Nheo), sinh năm 1997 tại tỉnh Đồng Nai;

Nơi đăng ký thường trú: Ấp 2, xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Làm thuê.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 09 (Chín) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Điều 2

Nhà tạm giữ Công An huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Sơn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Lược và ông Võ Phi Anh Toàn.

Căn cứ các Điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 09 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam Nguyễn Văn Tân (tên gọi khác Út Lùn), sinh năm 1992 tại tỉnh Bình Dương;

Nơi đăng ký thường trú: Ấp 5, xã Thường Tân, huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương;

Nghề nghiệp: Lái xe;

Bị Toà án cấp sơ thẩm xử phạt 18 (Mười tám) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Điều 2

Nhà tạm giữ Công An huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tuấn Sơn

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 17/2019/HSST-QĐTG

Bắc Tân Uyên, ngày 14 tháng 3 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Lược và bà Đặng Thị Thanh.

Căn cứ các Điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 14 tháng 3 năm 2019 của Hội đồng xét xử sơ thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo Vi Văn Nhập, sinh năm 1990 tại tỉnh Nghệ An;

Thường trú: Bản Pà Cọ, xã Châu Hạnh, huyện Quỳnh Châu, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Thợ hồ;

Bị Toà án cấp sơ thẩm xử phạt 02 (Hai) năm 02 (Hai) tháng tù về Tội trộm cắp tài sản.

Theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Điều 2

Nhà tạm giữ Công An huyện Bắc Tân Uyên, tỉnh Bình Dương có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Quyết

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên (01);
- Công an huyện Bắc Tân Uyên ();
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS huyện Bắc Tân Uyên (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Quyết